

Số:2524 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 11 tháng 07 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực  
Hoạt động Khoa học và công nghệ thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-BKHCN ngày 09/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 52/TTr-SKHCN ngày 06 tháng 7 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 1202/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

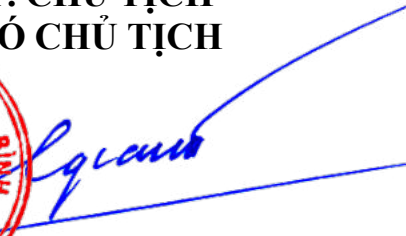
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
  - Bộ Khoa học và Công nghệ;
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - LĐVP UBND tỉnh;
  - Bưu điện tỉnh;
  - VNPT Bình Định;
  - Trung tâm Tin học – Công báo;
  - Lưu: VT, K8, KSTT<sup>(C)</sup>.
- 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày        tháng        năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT                                                                                                               | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                         | Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC                               | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Mức độ thực hiện DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                      | Thủ tục hành chính liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|                                                                                                                   | Mã số TTHC                                                                                                                                                                         |                                                                             |                                                                                       |                                                   |                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                     |                               |
| Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 1202/QĐ-BKHCN ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |                                                                                                                                                                                    |                                                                             |                                                                                       |                                                   |                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                     |                               |
| 1                                                                                                                 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)<br><br>2.002544.000.00.00.H08 | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.   | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Một phần                        | Không                | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;<br>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;<br>- Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Không                         |
| 2                                                                                                                 | Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)                  | - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố          | Có                                                | Một phần                        | Không                | - Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;<br>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;<br>- Quyết định số                                                                  | Không                         |

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                                   | Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC                               | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Mức độ thực hiện DVC trực tuyến | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thủ tục hành chính liên thông |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|     | Mã số TTHC                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                       |                                                                                       |                                                   |                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                               |
|     | 2.002546.000.00.00.H08                                                                                                                                                                 | - 15 ngày làm việc đối với trường hợp có thay đổi công nghệ, sản phẩm công nghệ hoặc quy mô sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm | Quy Nhơn                                                                              |                                                   |                                 |                      | 12/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.                                                                                                                                                                                                                  |                               |
| 3   | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)<br><br>2.002548.000.00.00.H08 | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.                                                             | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Toàn trình                      | Không có             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul> | Không                         |